

**BỘ QUỐC PHÒNG -
BỘ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI - BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2010

Số: 110/2010/TTLT-BQP-
BLĐTBXH-BTC

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 144/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương

Căn cứ khoản 5 Điều 1 Nghị định số 29/2010/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc (sau đây gọi tắt là Nghị định số 29/2010/NĐ-CP);

Căn cứ Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương (sau đây gọi tắt là Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg);

Căn cứ Công văn số 2403/TTg-KGVX ngày 03 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với đối tượng hưởng chế độ theo quy định tại Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg,

Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 144/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 27 tháng 11 năm 2008 (sau đây gọi tắt là Thông tư số 144/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC) như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Mục I Thông tư số 144/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC như sau:

1. Bổ sung thêm điểm d khoản 1 Mục I như sau:

“d) Đã phục viên, xuất ngũ về địa phương, sau đó công tác ở xã, phường, thị trấn, đã nghỉ việc hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng hoặc chế độ hưu trí; hoặc đang

công tác ở xã, phường, thị trấn hưởng lương từ ngân sách nhà nước có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc mà không được tính thời gian công tác trong quân đội là thời gian có đóng bảo hiểm xã hội.”

2. Sửa đổi, thay thế điểm a khoản 2 Mục I như sau:

“a) Những người thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 nêu trên nhưng hiện đang hưởng chế độ hưu trí (trừ số cán bộ xã, phường, thị trấn đang hưởng chế độ hưu trí hoặc chế độ trợ cấp hàng tháng mà không được tính thời gian công tác trong quân đội để hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng hoặc chế độ hưu trí), chế độ mất sức lao động hoặc chế độ bệnh binh hàng tháng; hoặc hiện đang công tác hưởng lương từ ngân sách nhà nước có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (trừ số cán bộ xã, phường, thị trấn đang công tác mà không được tính thời gian công tác trong quân đội là thời gian có đóng bảo hiểm xã hội).”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Mục II Thông tư số 144/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung, thay thế điểm a khoản 2 Mục II như sau:

“a) Đối tượng quy định tại khoản 1 Mục I Thông tư này, có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác trong quân đội (bao gồm cả trường hợp hiện đang công tác ở xã, phường, thị trấn hưởng lương từ ngân sách Nhà nước có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, nhưng không đủ điều kiện hoặc không tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện để đủ điều kiện được hưởng chế độ hưu trí theo quy định tại Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội bắt buộc), được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng, tính theo số năm công tác thực tế. Mức hưởng cụ thể như sau:

- Từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 đến ngày 30 tháng 4 năm 2009, mức trợ cấp hàng tháng là:

- + Từ đủ 15 năm đến dưới 16 năm, mức trợ cấp bằng 690.000 đồng/tháng;
- + Từ đủ 16 năm đến dưới 17 năm, mức trợ cấp bằng 724.500 đồng/tháng;
- + Từ đủ 17 năm đến dưới 18 năm, mức trợ cấp bằng 759.000 đồng/tháng;
- + Từ đủ 18 năm đến dưới 19 năm, mức trợ cấp bằng 793.500 đồng/tháng;
- + Từ đủ 19 năm đến dưới 20 năm, mức trợ cấp bằng 828.000 đồng/tháng.

- Từ ngày 01 tháng 5 năm 2009 đến ngày 30 tháng 4 năm 2010, mức trợ cấp hàng tháng là:

- + Từ đủ 15 năm đến dưới 16 năm, mức trợ cấp bằng 724.500 đồng/tháng;

- + Từ đủ 16 năm đến dưới 17 năm, mức trợ cấp bằng 760.725 đồng/tháng;
- + Từ đủ 17 năm đến dưới 18 năm, mức trợ cấp bằng 796.950 đồng/tháng;
- + Từ đủ 18 năm đến dưới 19 năm, mức trợ cấp bằng 833.175 đồng/tháng;
- + Từ đủ 19 năm đến dưới 20 năm, mức trợ cấp bằng 869.400 đồng/tháng.

- Từ ngày 01 tháng 5 năm 2010, mức trợ cấp hàng tháng là:

- + Từ đủ 15 năm đến dưới 16 năm, mức trợ cấp bằng 813.614 đồng/tháng;
- + Từ đủ 16 năm đến dưới 17 năm, mức trợ cấp bằng 854.294 đồng/tháng;
- + Từ đủ 17 năm đến dưới 18 năm, mức trợ cấp bằng 894.975 đồng/tháng;
- + Từ đủ 18 năm đến dưới 19 năm, mức trợ cấp bằng 935.656 đồng/tháng;
- + Từ đủ 19 năm đến dưới 20 năm, mức trợ cấp bằng 976.336 đồng/tháng.”

2. Sửa đổi, thay thế đoạn đầu khoản 3 (trước điểm a khoản 3) Mục II như sau:

“3. Chế độ trợ cấp một lần

Đối tượng quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Mục I Thông tư này, có dưới 15 năm công tác trong quân đội; đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Mục I Thông tư này có dưới 20 năm công tác trong quân đội, sau đó công tác ở xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc, đang hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng hoặc chế độ hưu trí, hoặc hiện đang công tác ở xã, phường, thị trấn hưởng lương từ ngân sách nhà nước có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí theo quy định tại Nghị định số 152/2006/NĐ-CP; hoặc những người có dưới 15 năm công tác trong quân đội, hiện đang công tác ở xã, phường, thị trấn hưởng lương từ ngân sách nhà nước có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, không đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí theo quy định tại Nghị định số 152/2006/NĐ-CP (mà không được tính thời gian công tác trong quân đội là thời gian có đóng bảo hiểm xã hội), được hưởng chế độ trợ cấp một lần, tính theo số năm công tác thực tế, cụ thể như sau:”

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Thông tư liên tịch số 22/2010/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 02 tháng 3 năm 2010 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 144/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC.

2. Chế độ trợ cấp hàng tháng đối với đối tượng bổ sung theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 1 Thông tư này được thực hiện từ ngày 01 tháng 7 năm 2010.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Thông tư này.

2. Đối với đối tượng đã có quyết định hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng trước ngày Nghị định số 29/2010/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội có thẩm quyền chịu trách nhiệm điều chỉnh mức hưởng theo hướng dẫn tại Thông tư này. Đối với số hồ sơ đang xét hưởng chế độ, Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm điều chỉnh mức hưởng theo hướng dẫn tại Thông tư này.

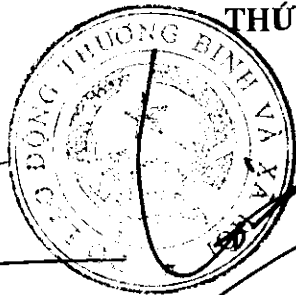
Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Bộ Quốc phòng để phối hợp với liên Bộ xem xét, giải quyết. / *Sull*

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG**

Nguyen Cong Nhap

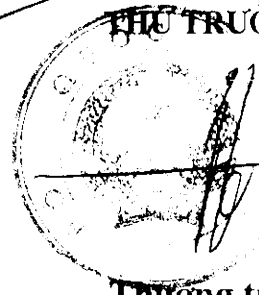
Nguyễn Công Nghiệp

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Hồng Lĩnh

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ QUỐC PHÒNG
THỨ TRƯỞNG**



**Thượng tướng
Nguyễn Văn Đương**

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Website: BLĐTBXH, BTC;
- Các đơn vị trực thuộc BQP;
- Lưu VT: BQP, BLĐTBXH, BTC, Q 300.